

Trần Đề, ngày 29 tháng 10 năm 2019

Số: 161/2019/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 236/2019/TLST/HNGĐ ngày 17 tháng 9 năm 2019 giữa:

- *Nguyên đơn*: **Bà Dương Thị X**; sinh năm 1965; Địa chỉ: Ấp N, thị trấn T, huyện T, tỉnh S.

- *Bị đơn*: **Ông Trần Văn N**; sinh năm 1959; Địa chỉ: Ấp N, thị trấn T, huyện T, tỉnh S.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Dương Thị X và ông Trần Văn N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Dương Thị X và ông Trần Văn N thống nhất thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân giữa bà Dương Thị X và ông Trần Văn N chấm dứt kể từ ngày ban hành Quyết định này (Bà X và ông N sống chung như vợ chồng từ năm 1983 nhưng không có đăng ký kết hôn).

- Về con chung: Bà Dương Thị X và ông Trần Văn N thống nhất ông bà có 02 con chung là Trần Quang T sinh năm 1988 và Trần Quang D sinh năm 1998 đã trưởng thành, phát triển bình thường, có khả năng làm nuôi sống bản thân, không yêu cầu Tòa án giải quyết về vấn đề cấp dưỡng.

- Về tài sản chung: Bà Dương Thị X và ông Trần Văn N thống nhất không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Dương Thị X và ông Trần Văn N thống nhất không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Dương Thị X và ông Trần Văn N thống nhất thỏa thuận bà Dương Thị X đồng ý chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Bà Dương Thị X được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/ 0005932 ngày 09 tháng 9 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T. Hoàn trả cho bà Dương Thị X số tiền còn thừa 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND TT Trần Đề, T, tỉnh S;
- TAND tỉnh S (Phòng KTNV & THA);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Hoàng